

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KS
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 86/2022/HS-ST

Ngày 29 tháng 8 năm 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KS, TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hữu Lộc.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vi Thị Khiếu;

Bà Bùi Thị Nga.

- Thư ký phiên tòa: Ông Già Bá Lầu, Thư ký Tòa án nhân dân huyện KS, tỉnh Nghệ An;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện KS, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2022 tại Nhà văn hóa bản Hòa Sơn, xã Tà Cạ, huyện KS, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 86/2022/TLST-HS ngày 04 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 107/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Kha Văn K, tên gọi khác: Không;

Sinh ngày 23/9/1986 tại xã ML, huyện KS, tỉnh Nghệ An;

Nơi cư trú: bản T, xã ML, huyện KS, tỉnh Nghệ An;

Nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: lớp 8/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Kha Văn L (đã chết) và bà Kha Thị M; có vợ là Hùng Thị V; con: Chưa có;

Tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 22/5/2017 bị Công an huyện Thanh Chương xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đã chấp hành xong; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/6/2022 đến nay, hiện đang tạm giam. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Phan Thị Th - Trợ giúp viên pháp lý, công tác tại Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An; Có mặt;

- Người làm chứng: Anh Nộc Văn K, sinh năm 1989; Nơi cư trú: bản X, xã ML, huyện KS, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ, ngày 01/6/2022, Kha Văn K trên đường đi làm thuê từ bản N, xã M, huyện TD, tỉnh Nghệ An về nhà, khi Kha Văn K đi đến khu vực bản Huồi Xá, xã Mai Sơn, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An thì gặp một người đàn ông không quen biết đang đứng bên đường, Kha Văn K hỏi mua của người này 01(một) cục ma túy (Heroine) gói bằng bao potylen màu vàng và 01 (một) gói ma túy tổng hợp gói bằng bao potylen màu đen với số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng), mua được ma túy Kha Văn K cầm trên tay phải rồi đi bộ về nhà. Đến khoảng 20 giờ 45 phút, ngày 01/6/2022, khi Kha Văn K về đến khu vực bản XT, xã ML, huyện KS, tỉnh Nghệ An thì bị các lực lượng chức năng phát hiện phát hiện, bắt quả tang, thu giữ 01 (Một) cục chất bột màu trắng được gói trong bao Potylen màu vàng (nghĩ là ma túy) và 01 (Một) gói viên nén màu hồng được gói trong bao Potylen màu đen (nghĩ là ma túy tổng hợp). Kha Văn K thừa nhận tang vật bị thu giữ là chất ma túy mà bị cáo đã mua nhằm mục đích để sử dụng.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại vào hồi 16 giờ 30 phút, ngày 02/6/2022 đã xác định: Chất màu trắng (nghĩ là ma túy) thu giữ của đối tượng Kha Văn K có khối lượng 2,15 gam (Hai phẩy mười lăm gam), vật chứng số 1 (ký hiệu là M₁). Số viên nén màu hồng (nghĩ là ma túy) thu giữ của đối tượng Kha Văn K có khối lượng 3,1 gam (Ba phẩy một gam), vật chứng số 2 (ký hiệu là M₂). Hội đồng niêm phong đã tiến hành trích mẫu để gửi giám định.

Kết luận giám định số 758/KL-KTHS (Đ2-MT) ngày 07/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu chất màu trắng (ký hiệu M₁) thu giữ của Kha Văn K gửi tới giám định là ma túy (Heroine); Mẫu viên nén màu hồng (ký hiệu M₂) thu giữ của Kha Văn K gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine).

Cáo trạng số 64/CT-VKS-KS ngày 03/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện KS, tỉnh Nghệ An đã truy tố bị cáo Kha Văn K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Kha Văn K thừa nhận có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với các tình tiết đúng như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Mục đích tàng trữ chất ma túy là để sử dụng.

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề

ngợi Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Kha Văn K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; đề nghị áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Kha Văn K mức án từ 05 (Năm) năm đến 06 (Sáu) năm tù; đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo, xử lý vật chứng và quyết định án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng đều thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị cáo nhận tội và mong Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Những người tham gia tố tụng không có ý kiến gì hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu đã thu thập được trong quá trình điều tra có tại hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung bản Cáo trạng truy tố, như vậy đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 20 giờ 45 phút, ngày 01/6/2022, tại khu vực bản XT, xã ML, huyện KS, tỉnh Nghệ An bị cáo Kha Văn K bị phát hiện, bắt quả tang khi đang có hành vi cất giấu trái phép 2,15 gam (Hai phẩy mười lăm gam) ma túy heroine và 3,1 gam (Ba phẩy một gam) ma túy methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng.

Căn cứ hướng dẫn tại Điều 4 Chương 2 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ thì tổng khối lượng của hai chất ma túy (heroine, methamphetamine) mà bị cáo Kha Văn K đã tàng trữ là: 2,15 gam + 3,1 gam = 5,25 gam (Năm phẩy hai lăm gam), như vậy tổng khối lượng của hai chất ma túy đó của bị cáo tương đương khối lượng ma túy quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự nên trong trường hợp này bị cáo Kha Văn K

phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự với tình tiết định khung “*Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng của các chất đó tương đương với khối lượng với chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm e đến điểm m khoản này*”. Cáo trạng truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thấy rằng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các loại chất ma túy. Khi phạm tội bị cáo cũng nhận thức ma túy là chất gây nghiện bị Nhà nước cấm, vì ma túy gây tác hại xấu đến kinh tế - xã hội, sức khỏe con người và cũng là mầm mống phát sinh các tệ nạn xã hội khác nhưng bị cáo vẫn bất chấp pháp luật để tàng trữ trái phép, hành vi đó đã làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương, gây hoang mang, bất bình trong quần chúng nhân dân. Bản thân bị cáo Kha Văn K đã từng bị xử phạt hành chính về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” mặc dù tính đến thời điểm phạm tội lần này đã được coi là chưa bị xử phạt hành chính, tuy nhiên điều đó chứng tỏ bị cáo có nhân thân xấu, có ý thức coi thường pháp luật. Do đó cần xử phạt bị cáo Kha Văn K mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi mà bị cáo đã gây ra và nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng thấy, trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Hình phạt bổ sung: Thấy rằng bị cáo là dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng sâu, vùng xa, vùng điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, việc tàng trữ ma túy chỉ nhằm mục đích sử dụng mà không nhằm mục đích lợi nhuận, do đó Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo Kha Văn K, quá trình điều tra chưa xác định được tên, tuổi và địa chỉ nên Cơ quan Điều tra đang tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có kết quả sẽ được xử lý.

[6] Vật chứng vụ án: Số ma túy sau khi trích mẫu gửi giám định thì khối lượng còn lại là 1,95 gam (Một phẩy chín mươi lăm gam) heroine và 2,8 gam (Hai phẩy tám gam) methamphetamine. Đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên phải tịch thu để tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và mức hình phạt: Căn cứ vào điểm n khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Kha Văn K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Kha Văn K 05 năm 06 tháng tù (Năm năm sáu tháng tù), thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt (ngày 02/6/2022).

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) phong bì thư bưu điện được dán kín, ở mép dán có đầy đủ chữ ký của Hội đồng tham gia niêm phong và Kha Văn K, bên trong chứa 1,95 gam (Một phẩy chín mươi lăm gam) ma túy heroin và 2,8 gam (Hai phẩy tám gam) ma túy Methamphetamine. Vật chứng đang do Chi cục thi hành án dân sự huyện KS quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/8/2022.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Kha Văn K phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tuyên bố bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 29/8/2022).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện KS;
- Công an huyện KS (Cơ quan điều tra, Cơ quan THA hình sự);
- Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THA dân sự huyện KS;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án, hồ sơ THAHS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Hữu Lộc